

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC KẠN
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2025/HS-ST
Ngày 25 - 02 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC KẠN, TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Thu Hòa.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Đình Hưng và ông Triệu Đình Đường.

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Tâm - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Bà Phùng Thị Thêu - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 02 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2025/TLST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2025/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

ĐỒNG QUỐC C; tên gọi khác: Không có; sinh ngày 26 tháng 10 năm 1988 tại Bắc Kạn; nơi đăng ký thường trú và nơi ở hiện nay: Thôn B, xã H, huyện N, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đồng Văn K (Đã chết) và bà Hoàng Thị Q; Vợ, con: Chưa có;

Tiền án: 01-Tại Bản án số 10/2023/HS-ST ngày 12/4/2023, Tòa án nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn xử phạt Đồng Quốc C 01 (một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 22/3/2024 Đồng Quốc C chấp hành xong hình phạt tù, tính đến ngày 24/10/2024 chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 24/10/2024 đến ngày 02/11/2024 thì bị áp dụng biện pháp tạm giam cho đến nay. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Đồng Văn K1, sinh năm 1991; Trú tại: Thôn B, xã H, huyện N, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 17 giờ 00 phút ngày 24/10/2024 tại khu vực tổ P, phường H, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn, tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế và Ma túy - Công an thành phố B, tỉnh Bắc Kạn tiến hành kiểm tra đối với Đồng Quốc C, sinh năm 1988, trú tại Thôn B, xã H, huyện N, tỉnh Bắc Kạn. Quá trình kiểm tra, thu giữ trong túi áo khoác đang trước bên trái Đồng Quốc C đang mặc có 01 (một) gói được gói bằng giấy cả hai mặt đều màu trắng có dòng kẻ và có chữ được buộc lại bằng 01 (một) sợi dây cao su màu đen, bên trong có 02 (hai) gói đều được gói bằng giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng, bên trong 02 (hai) gói đều có chứa chất dạng bột màu trắng lẫn màu hồng nghi là chất ma túy (niêm phong trong phong bì ký hiệu C1). Ngoài ra tổ công tác còn tạm giữ của Đồng Quốc C 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ màu đen, 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE biển kiểm sát 97B1-661.57 cùng chìa khoá xe (đều đã qua sử dụng).

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B tiến hành mở niêm phong và cân xác định khối lượng số chất bột màu trắng lẫn màu hồng trong phong bì ký hiệu C1, kết quả xác định được khối lượng là 0,23g (không phẩy hai ba gam). Sau khi cân, niêm phong toàn bộ số chất bột màu trắng lẫn màu hồng vào phong bì ký hiệu M1 gửi giám định. Phong bì ký hiệu C1, dây cao su màu đen, giấy gói cũ được niêm phong vào phong bì ký hiệu M2 bảo quản theo quy định.

Tại Cơ quan điều tra, Đồng Quốc C khai nhận: Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 24/10/2024, Đồng Quốc C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE, biển kiểm soát 97B1-661.57 đi từ nhà tại thôn B, xã H, huyện N, tỉnh Bắc Kạn đến thành phố B, tỉnh Bắc Kạn để chơi. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày C đến thành phố B và ngồi uống nước ở quán ven đường thuộc khu vực phường N, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày 24/10/2024 Đồng Quốc C lên cơn thèm chất ma túy nên đã điều khiển xe mô tô đi tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Khi đi đến đoạn đường bê tông rẽ vào tổ P, phường H, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn thì C gặp và hỏi mua ma túy với một người đàn ông (không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể). Sau đó C đưa cho người đàn ông này 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), người đàn ông cầm tiền và bán lại cho C 01 (một) gói ma túy. Sau khi mua được ma túy C đã chia gói ma túy vừa mua được thành 02 (hai) gói, mỗi gói được gói bằng giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng lẫn màu hồng. Sau đó, C nhặt lấy 01 (một) mảnh giấy có hai mặt đều màu trắng có dòng kẻ và có chữ để gói 02 (hai) gói ma túy vừa chia và dùng 01 (một) sợi dây cao su màu đen để buộc lại. Sau khi chia ma túy xong, C cất giấu trong túi áo khoác đang trước bên trái đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đi tìm nơi để sử dụng. Trên đường đi thì bị tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế và Ma túy Công an thành phố B bắt quả tang cùng vật chứng.

Tại Biên bản xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể Đồng Quốc C ngày 24/10/2024 thể hiện kết quả: Dương tính với chất ma túy (methamphetamine và heroin...) trong cơ thể.

Ngày 24/10/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B tiến hành khám xét chỗ ở và các công trình, phương tiện có liên quan của Đồng Quốc C tại thôn B, xã H, huyện N, tỉnh Bắc Kạn, kết quả không phát hiện và thu giữ gì.

Tại Kết luận giám định số 352/KL-KTHS ngày 30/10/2024 của Phòng K3 Công an tỉnh B kết luận:

- Mẫu chất dạng bột màu trắng lẫn màu hồng trong phong bì ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy; loại Heroine (H), có tên khoa học là: Diacetylmorphine và loại Methamphetamine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

- Mẫu chất dạng bột màu trắng lẫn màu hồng trong phong bì ký hiệu M1 có khối lượng là 0,23g (không phẩy hai ba gam).

Sau giám định, mẫu chất trong phong bì ký hiệu M1 còn lại 0,19g (không phẩy mười chín gam) cùng phong bì, bao gói cũ niêm phong vào phong bì mới ký hiệu T215 hoàn trả lại cho Cơ quan trưng cầu.

Quá trình điều tra xác định: Gia đình Đồng Quốc C thuộc diện hộ nghèo. Ngày 12/4/2023, Đồng Quốc C bị Tòa án nhân huyện N, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 01 (Một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, ngày 22/3/2024 Đồng Quốc C chấp hành xong án phạt tù. Đến ngày 24/10/2024 chưa được xóa án tích. Bị cáo có ông nội là ông Đồng Văn K2 được Ủy ban nhân dân tỉnh B tặng Bằng khen do có thành tích tham gia trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước.

Trong quá trình điều tra, truy tố, Đồng Quốc C đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

*** Về vật chứng của vụ án:**

- Các đồ vật, tài sản đã tạm giữ được nhập kho vật chứng, chuyển theo vụ án để xử lý theo quy định gồm:

- + 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước phong bì có ký hiệu T215 và dòng chữ: “Mẫu hoàn trả sau giám định vụ: Đ (1988) tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- + 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước phong bì có ký hiệu M2 và dòng chữ “Phong bì, giấy gói cũ, dây cao su màu đen lưu hồ sơ vụ án”.

- + 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE vỏ màu đen, đã qua sử dụng. Số IMEI1: 356168098448710; số IMEI2: 356168098148187. Bên trong điện thoại có lắp sim số thuê bao +84327.543.772.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE biển kiểm sát 97B1-661.57 cùng chìa khóa xe, quá trình điều tra xác định xe mô tô là tài sản hợp pháp của anh Đồng Văn K1 (là em trai ruột của Đồng Quốc C), sinh năm 1991, trú tại thôn B, xã H, huyện N, tỉnh Bắc Kạn. Cơ quan CSĐT Công an thành phố B đã trả lại xe mô tô trên cho anh Đồng Văn K1.

Tại Cáo trạng số 09/CT-VKSTPBK ngày 15 tháng 01 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn truy tố Đồng Quốc C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

** Tại phiên tòa:*

- Đ thành khẩn khai nhận và thể hiện thái độ ăn năn hối cải về hành vi vi phạm của mình. Bị cáo có đơn nộp tại phiên tòa đề nghị xin miễn án phí.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Đồng Quốc C và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đồng Quốc C phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

+ Về hình phạt: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 50; Điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Đồng Quốc C từ 18 đến 24 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt, tạm giữ 24/10/2024.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo do bị cáo lao động tự do, gia đình thuộc hộ nghèo, không có tài sản có giá trị.

+ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy đối với 01 phong bì niêm phong ký hiệu T215 bên trong có 0,19 gam ma túy và phong bì, bao gói cũ và 01 phong bì niêm phong ký hiệu M2 bên trong có phong bì, giấy gói cũ, dây cao su màu đen.

Trả lại cho bị cáo chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone vỏ màu đen (đã qua sử dụng) bên trong có lắp sim số thuê bao +84.327.543.772 do không liên quan tới hành vi phạm tội của bị cáo.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE biển kiểm sát 97B1-661.57 cùng chìa khóa xe, quá trình điều tra xác định xe mô tô là tài sản hợp pháp của anh Đồng Văn K1 (là em trai ruột của Đồng Quốc C). Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã trả lại xe mô tô trên cho anh Đồng Văn K1 là có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử không tiếp tục xem xét, xử lý.

+ Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí cho bị cáo do bị cáo thuộc hộ nghèo, là dân tộc thiểu số sinh sống tại xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí.

- Bị cáo nhất trí với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn, không bào chữa, không tranh luận. Tại lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử; chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập, do bị cáo cung cấp: Xét thấy đảm bảo theo quy định của pháp luật.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi vi phạm, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, từ đó có đủ cơ sở xác định:

Vào hồi 17 giờ 00 phút ngày 24/10/2024, tại khu vực tổ P, phường H, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn, Đồng Quốc C có hành vi tàng trữ trái phép 0,23g (không phải hai mươi ba gam) ma túy, loại Heroine và Methamphetamine với mục đích sử dụng cho bản thân.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội được quy định trong Bộ luật Hình sự, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp.

Như vậy, hành vi của Đồng Quốc C đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Điều luật có nội dung:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a)...

....

c) Heroine...Methamphetamine...có khối lượng từ 0,1 đến dưới 05 gam;

...

i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này.

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản."

[3] Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Tội phạm Đồng Quốc C thực hiện là tội phạm nghiêm trọng, có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội lớn, là nguyên nhân làm phát sinh và gia tăng nhiều loại tội phạm, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự và an toàn xã hội tại địa phương.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Ngày 12/4/2023, Đồng Quốc C bị Toà án nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn kết án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đến ngày 24/10/2024 bị cáo chưa được xóa án tích, lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Do đó, lần phạm tội lần này của bị cáo thuộc trường hợp “tái phạm”, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhân thân xấu.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, Đồng Quốc C thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo có ông nội là ông Đồng Văn K2 được Ủy ban nhân dân tỉnh B tặng Bằng khen vì có thành tích tham gia trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Do đó, bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt:

Trên cơ sở quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về hình phạt chính: Xét thấy cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn tương xứng, phù hợp với thực tiễn xét xử tại địa phương để đảm bảo tính răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định về hình phạt bổ sung đối với người phạm tội, tuy nhiên, vì bị cáo là lao động tự do, gia đình thuộc hộ nghèo, không có tài sản gì có giá trị, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng:

- Đối với 0,19 gam ma túy cùng phong bì, bao gói cũ nằm trong phong bì niêm phong ký hiệu T215; phong bì, giấy gói cũ, dây cao su màu đen nằm trong phong bì niêm phong ký hiệu M2: Xét thấy là ma túy là vật cấm tàng trữ, lưu hành và phong bì, giấy gói cũ, dây cao su màu đen là vật không có giá trị do đó cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone vỏ màu đen (đã qua sử dụng) bên trong có lắp sim số thuê bao +84.327.543.772: Xác định đây là chiếc điện thoại của bị cáo, không liên quan tới hành vi phạm tội, do đó, cần trả lại cho bị cáo.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE biển kiểm sát 97B1-661.57 cùng chìa khóa xe, xác định xe mô tô là tài sản hợp pháp của anh Đồng Văn K1. Xác định anh K1 không có lỗi trong việc để bị cáo sử dụng chiếc xe vào việc đi mua ma túy và tàng trữ ma túy. Việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành

phố B đã trả lại xe mô tô trên cho anh Đồng Văn K1 là có căn cứ. Do đó, Hội đồng xét xử không tiếp tục xem xét, xử lý.

[7] Về vấn đề khác:

- Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Đồng Quốc C, quá trình điều tra không xác định được đối tượng, do đó không có cơ sở để xử lý, xét thấy là phù hợp.

- Đối với Đồng Văn K1, là người đã cho Đồng Quốc C mượn xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE, biển kiểm sát 97B1-661.57. Không có cơ sở để xác định Đồng Văn K1 biết việc ngày 24/10/2024, Đồng Quốc C điều khiển xe mô tô trên đi mua ma túy và có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó, việc Cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối với Đồng Văn K1 là phù hợp.

[8] Về quan điểm giải quyết vụ án của Viện kiểm sát nhân dân:

Xét thấy quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn về việc giải quyết vụ án là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật, cần được chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo là cá nhân thuộc hộ nghèo, là đồng bào dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí. Xét thấy cần miễn án phí sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50; Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đồng Quốc C phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đồng Quốc C 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 24/10/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy đối với:

+ 0,19g (Không phải mười chín gam) ma túy cùng phong bì, bao gói cũ nằm trong 01 phong bì niêm phong ký hiệu T215 và dòng chữ: "Mẫu hoàn trả sau giám định vụ: Đ (1988) tàng trữ trái phép chất ma túy".

+ Phong bì, giấy gói cũ, dây cao su màu đen nằm trong 01 phong bì niêm phong ký hiệu M2 và dòng chữ “Phong bì, giấy gói cũ, dây cao su màu đen lưu hồ sơ vụ án”.

- Trả lại cho bị cáo Đồng Quốc C: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone vỏ màu đen (Đã qua sử dụng), bên trong có lắp sim số thuê bao +84.327.543.772.

(Tình trạng, số lượng vật chứng như Biên bản giao, nhận ngày 21/01/2025 giữa Công an thành phố B, tỉnh Bắc Kạn với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn).

4. Về án phí: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Đồng Quốc C có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, anh Đồng Văn K1 có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc ngày Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn;
- Viện kiểm sát nhân dân TP Bắc Kạn;
- Công an TP Bắc Kạn;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Kạn;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP Bắc Kạn;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo; Người có QL&NVLQ
- Lưu: VT, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lường Thị Thu Hòa

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Đình Hưng

Triệu Đình Đường

Lường Thị Thu Hòa

